TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ SINH THÁI TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL

TP. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2024

TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **38/2024**/QĐ-TĐBCG	*TP. Hồ Chí Minh, ngày **08** tháng **04** năm **2024***

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital

CHỦ TỊCH
TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL

- Căn cứ Quyết định số 47/2018/QĐ-HĐQT ngày 14/12/2018 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bamboo Capital v/v chuyển đổi mô hình quản trị của Bamboo Capital Group;
- Căn cứ Quyết định số 08/2024/QĐ-TĐBCG ngày 22/02/2024 của Chủ tịch Tập đoàn Bamboo Capital v/v ban hành Sơ đồ Mô hình quản trị Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital;
- Căn cứ Thỏa ước số 01/2024/TƯ-TĐBCG ngày 08/04/2024 v/v củng cố, nâng cao sức mạnh Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital được ký kết giữa các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc Tập đoàn Bamboo Capital;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital** (hay gọi tắt là **"Quy chế Tập đoàn"**).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 45/2020/QĐ-HĐQT-TĐBCG ngày 04/05/2020 của Chủ tịch Tập đoàn Bamboo Capital v/v ban hành Quy chế hoạt động các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban thuộc Tập đoàn Bamboo Capital và Quyết định số 33/2020/QĐ-HĐQT-BCG ngày 06/04/2020 của Chủ tịch Tập đoàn Bamboo Capital v/v điều chỉnh cơ cấu tổ chức các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban thuộc Tập đoàn Bamboo Capital.

Điều 3. Các Ông/Bà Thủ trưởng các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban thuộc Tập đoàn Bamboo Capital, Thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital, các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VP. HĐQT.

CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN

TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL
BAMBOO CAPITAL GROUP

Nguyễn Hồ Nam

MỤC LỤC

Chương I 4
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG 4
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 4
Điều 2. Giải thích từ ngữ 4
Chương II 5
TỔ CHỨC MÔ HÌNH QUẢN TRỊ HỆ SINH THÁI TẬP ĐOÀN 5
Điều 3. Cơ cấu tổ chức quản lý theo Mô hình quản trị Tập đoàn 5
Điều 4. Sơ đồ Mô hình quản trị Hệ sinh thái Tập đoàn 7
Điều 5. Vị trí, vai trò và nguyên tắc hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn 8
Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Tập đoàn 8
Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban Tập đoàn 9
Điều 8. Nhiệm vụ của các Thành viên Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn 9
Chương III 10
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG 10
THEO MÔ HÌNH QUẢN TRỊ HỆ SINH THÁI TẬP ĐOÀN 10
Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Cố vấn Tập đoàn 10
Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Chiến lược Tập đoàn 11
Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Nhân sự Tập đoàn 11
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Điều hành Tập đoàn 11
Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Nguồn vốn Tập đoàn 12
Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Đối ngoại và Truyền thông Tập đoàn 12
Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Đào tạo Văn hóa Thể thao và Đời sống Tập đoàn 14
Điều 16. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Kế toán Tập đoàn 15
Điều 17. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Kiểm toán và Tuân thủ Tập đoàn 16
Điều 18. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Công nghệ Thông tin Tập đoàn 17
Điều 19. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quan hệ Nhà đầu tư và Huy động vốn Tập đoàn 18
Điều 20. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tiểu ban Bảo vệ Nội bộ Tập đoàn 20
Điều 21. Nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng Tập đoàn 21
Chương IV 22
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC 22
THEO MÔ HÌNH QUẢN TRỊ HỆ SINH THÁI TẬP ĐOÀN 22
Điều 22. Nguyên tắc phối hợp trong công tác 22
Điều 23. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital với Ban lãnh đạo của các công ty thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn 22
Điều 24. Mối quan hệ giữa các Thành viên thuộc Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn 22

Điều 25. Mối quan hệ giữa các Thành viên thuộc Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn với Ban điều hành các đơn vị thành viên thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital.....23
Chương IV 23
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO 23
Điều 26. Chế độ làm việc.....23
Điều 27. Chế độ báo cáo 24
Chương VI 24
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH 24
Điều 28. Trách nhiệm thi hành 24
Điều 29. Hiệu lực và thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế.....24

TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL

BAMBOO CAPITAL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2024

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ SINH THÁI TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2024/QĐ-TĐBCG ngày 08/04/2024 của Chủ tịch Tập đoàn Bamboo Capital)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital (hay gọi tắt là Quy chế Tập đoàn) quy định về:
   - Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital;
   - Nhiệm vụ, quyền hạn, tương tác công việc giữa các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban thuộc Tập đoàn Bamboo Capital, các Hội đồng quản trị / Hội đồng thành viên / Chủ tịch Công ty và Ban điều hành các thành viên thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital.
2. Quy định này áp dụng đối với các Hội đồng quản trị / Hội đồng thành viên / Chủ tịch Công ty, Ủy ban, Ban, Tiểu ban được thành lập theo các quyết định của Chủ tịch Tập đoàn Bamboo Capital và Hội đồng quản trị, Ban điều hành các đơn vị thành viên thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Tập đoàn / Tập đoàn Bamboo Capital / Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital** là Tập đoàn Bamboo Capital (BCG) bao gồm Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital và các Công ty thành viên, Công ty liên kết, các đơn vị tự nguyện gia nhập vào Tập đoàn Bamboo Capital được ký kết tại **Thỏa ước về việc củng cố, nâng cao sức mạnh Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital** số 01/2024/TƯ-TĐBCG ngày 08/04/2024 (gọi tắt là "Thỏa ước" hay "Thỏa ước Tập đoàn") hoặc ký kết Văn bản đề nghị gia nhập Thỏa ước theo quy định tại Thỏa ước tùy từng thời điểm.
2. **Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban thuộc Tập đoàn Bamboo Capital** là các cơ quan quản trị cấp cao được thành lập theo quyết định của Chủ tịch Tập đoàn, thực hiện các nhiệm vụ cụ thể do Chủ tịch Tập đoàn giao phó nhằm điều hành hoạt động Tập đoàn theo mô hình quản trị nhất quán trong Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital.

   Tùy thuộc vào tình hình hoạt động, vào từng thời điểm cụ thể, một số Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban được thành lập để triển khai các nhiệm vụ phù hợp theo nhu cầu công việc tại thời điểm đó và tự động giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ hoặc giải thể theo quyết định của Chủ tịch Tập đoàn.

3. **Cán bộ Nhân viên (CBNV) Tập đoàn** là CBNV làm việc trong Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital.
4. **Các Công ty thành viên** là các Công ty TNHH, Công ty cổ phần do Công ty cổ phần Bamboo Capital hoặc các Công ty thành viên của Công ty cổ phần Bamboo Capital tham gia góp vốn hoặc nắm giữ phần vốn góp/cổ phần chiếm tỷ lệ chi phối.
5. **Các Công ty liên kết** là các Công ty TNHH, Công ty cổ phần do Công ty cổ phần Bamboo Capital hoặc các Công ty thành viên của Công ty cổ phần Bamboo Capital tham gia góp vốn hoặc nắm giữ phần vốn góp/cổ phần không chiếm tỷ lệ chi phối; hoặc là các Công ty TNHH, Công ty cổ phần không có đóng góp vốn của các Công ty thành viên của Tập đoàn nhưng tự nguyện gia nhập vào Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital theo Thỏa ước Tập đoàn.
6. **Các đơn vị thành viên Tập đoàn Bamboo Capital / thành viên Tập đoàn Bamboo Capital** là cách gọi chung cho các đơn vị tham gia ký Thỏa ước Tập đoàn hoặc các đơn vị tự nguyện gia nhập vào Tập đoàn Bamboo Capital bằng cách ký kết Thỏa ước Tập đoàn hoặc ký kết Văn bản đề nghị gia nhập Thỏa ước Tập đoàn theo quy định tại Thỏa ước tùy từng thời điểm.

Chương II
TỔ CHỨC MÔ HÌNH QUẢN TRỊ HỆ SINH THÁI TẬP ĐOÀN

Điều 3. Cơ cấu tổ chức quản lý theo Mô hình quản trị Tập đoàn

Mô hình quản trị Tập đoàn được hình thành theo thứ bậc các cấp quản lý sau đây:

1. Chủ tịch Tập đoàn
2. Hội đồng Cố vấn Tập đoàn
3. Hội đồng Chiến lược Tập đoàn
4. Văn phòng Tập đoàn
5. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital
6. Các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban gồm:
   - Ủy ban Nhân sự Tập đoàn;
   - Ủy ban Điều hành Tập đoàn;
   - Ủy ban Nguồn vốn Tập đoàn;
   - Ủy ban Đối ngoại và Truyền thông Tập đoàn;
   - Ủy ban Đào tạo Văn hóa Thể thao và Đời sống Tập đoàn
   - Ủy ban Kế toán Tập đoàn;
   - Ủy ban Kiểm toán và Tuân thủ Tập đoàn;
   - Ủy ban Công nghệ Thông tin Tập đoàn;
   - Ban Quan hệ Nhà đầu tư và Huy động vốn Tập đoàn;
   - Tiểu ban Bảo vệ nội bộ Tập đoàn.
7. Các Công ty thành viên, liên kết cốt lõi:

- Công ty cổ phần BCG Energy (Lĩnh vực hoạt động chủ lực: Năng lượng tái tạo);
- Công ty cổ phần BCG Land (Lĩnh vực hoạt động chủ lực: Bất động sản);
- Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải (TRACODI) (Lĩnh vực hoạt động chủ lực: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, cơ sở hạ tầng và thương mại);
- Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm AAA (Lĩnh vực hoạt động chủ lực: Bảo hiểm);
- Công ty cổ phần Dược phẩm Tiphaco (Lĩnh vực hoạt động chủ lực: Dược phẩm).

8. Các Công ty thành viên, Công ty liên kết cấp hai: Là bao gồm các công ty có cổ phần chi phối hoặc không chi phối của các Công ty thành viên cốt lõi.

Điều 4. Sơ đồ Mô hình quản trị Hệ sinh thái Tập đoàn

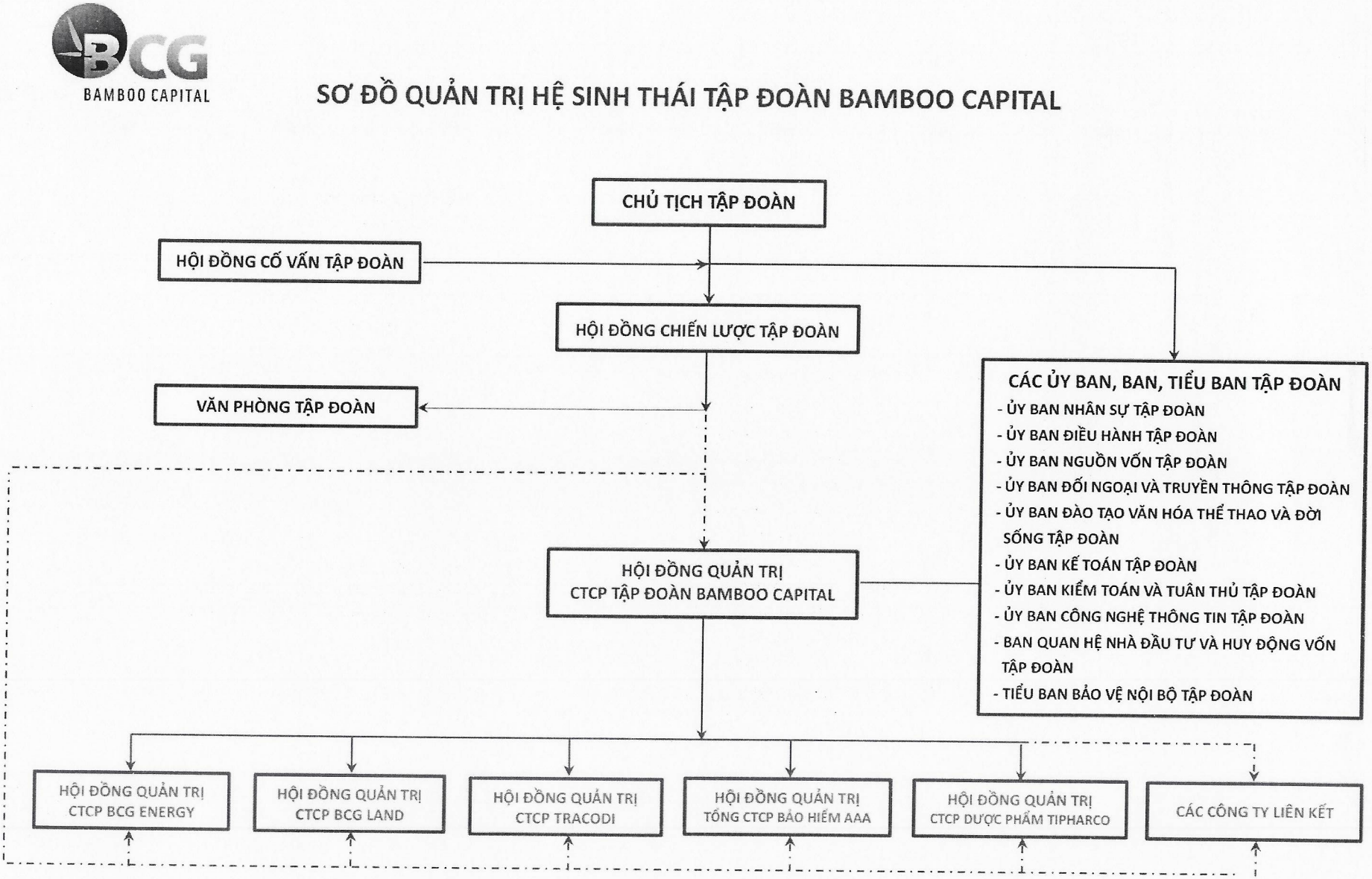

Điều 5. Vị trí, vai trò và nguyên tắc hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn

1. Các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban là cơ quan quản trị của Tập đoàn, có toàn quyền nhân danh Tập đoàn theo nhiệm vụ được giao trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của các Công ty thành viên của Tập đoàn.
2. Các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban hoạt động theo sự phân cấp quản lý của Chủ tịch Tập đoàn và có con dấu riêng. Ngân sách hoạt động được phê duyệt, phân bổ bởi Chủ tịch Tập đoàn.
3. Các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban làm việc theo nguyên tắc Thủ trưởng lãnh đạo. Mỗi Thủ trưởng Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban chịu trách nhiệm về phần việc được phân công và cùng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Tập đoàn về các quyết định của Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban đối với nhiệm vụ được giao vì sự phát triển ổn định và bền vững của Tập đoàn.
4. Hội đồng Cố vấn là một bộ phận hoạt động độc lập không thuộc nhóm hội đồng tham gia quản trị của Tập đoàn. Hội đồng Cố vấn tư vấn cho Chủ tịch Tập đoàn và Hội đồng Chiến lược Tập đoàn những vấn đề chiến lược trọng yếu trên cơ sở kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức chuyên sâu của từng thành viên Hội đồng Cố vấn.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Tập đoàn

1. Là người quản lý, lãnh đạo và điều hành cao nhất, quyết định mọi chủ trương, chính sách, chiến lược vĩ mô của Tập đoàn;
2. Quyết định mô hình quản trị Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital; Quyết định thành lập, quyết định giải thể các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn vào từng thời điểm phù hợp nhằm đáp ứng theo nhu cầu công việc của từng giai đoạn cụ thể;
3. Quyết định cuối cùng về chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Tập đoàn;
4. Quyết định bổ nhiệm bổ sung hoặc thôi nhiệm các thành viên tham gia các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn;
5. Giám sát, chỉ đạo hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn trong việc triển khai nhiệm vụ được giao;
6. Trực tiếp chỉ đạo các Thủ trưởng các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban giải quyết các vướng mắc phát sinh, các vấn đề vượt quá thẩm quyền trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ;
7. Quyết định chủ trương về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý cấp cao tại các Công ty thành viên;
8. Quyết định bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, thôi nhiệm, điều chỉnh cấp bậc công việc đối với CBNV Tập đoàn theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự;
9. Quyết định điều động luân chuyển, điều động biệt phái, điều động kiêm nhiệm nhiệm vụ đối với CBNV Tập đoàn theo nhu cầu công việc thực tế;
10. Chủ tịch Tập đoàn được bầu bởi Hội đồng quản trị các Công ty thành viên lõi.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban Tập đoàn

1. Là người phụ trách chung, chịu trách nhiệm chính trong việc điều hành mọi hoạt động của Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban do mình phụ trách;
2. Lập kế hoạch hoạt động thường xuyên của các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban do mình phụ trách;
3. Chủ trì các cuộc họp của Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban; Trực tiếp chỉ đạo, triển khai và giám sát thực hiện các nhiệm vụ thường nhật và phát sinh; Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra theo dõi các mặt hoạt động của Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban đảm bảo triển khai kịp thời, đầy đủ, chính xác;
4. Trực tiếp đề xuất, kiến nghị, báo cáo Chủ tịch Tập đoàn tình hình triển khai các nội dung nhiệm vụ, các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền quy định để được chỉ đạo thực hiện kịp thời;
5. Lập kế hoạch chi phí ngân sách hoạt động trình Chủ tịch Tập đoàn duyệt. Trên cơ sở duyệt thuận của Chủ tịch Tập đoàn, Ủy ban Nguồn vốn chịu trách nhiệm theo dõi, báo cáo và phân bổ cho các Công ty thành viên trong hệ sinh thái thực hiện thanh toán;
6. Được quyền yêu cầu Tổng Giám đốc các Công ty thành viên cốt lõi, các Công ty thành viên trong Hệ sinh thái thực hiện một số việc cụ thể nhằm đáp ứng nhiệm vụ tương ứng của các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban đó;
7. Được quyền đề xuất Chủ tịch Tập đoàn bổ nhiệm bổ sung hoặc thôi nhiệm các thành viên trong các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban nhằm đáp ứng yêu cầu công việc, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao;
8. Tùy từng thời điểm và tùy nội dung công việc, Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban được quyền triệu tập các CBNV thuộc các công ty trong Hệ sinh thái Tập đoàn có liên quan tham gia hỗ trợ, giải quyết vụ việc.

Điều 8. Nhiệm vụ của các Thành viên Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn

1. Các Thành viên thuộc các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban làm việc kiêm nhiệm hoặc chuyên trách, chịu sự phân công, giao việc cụ thể của Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định;
2. Tích cực cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời các chủ trương, chỉ đạo giao việc từ Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban và chủ động tổ chức thực hiện;
3. Tiếp nhận, thu thập các thông tin, tham mưu, đề xuất và xử lý triệt để các vấn đề có liên quan theo nhiệm vụ được phân công;
4. Trong phạm vi công việc được phân công phụ trách, các Thành viên có trách nhiệm tham gia đóng góp trí tuệ, triển khai thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao;
5. Thư ký Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban chịu trách nhiệm tổ chức các cuộc họp định kỳ của Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban đó theo kế hoạch; ghi chép Biên bản các cuộc họp; lập Báo cáo kết quả hoạt động hàng quý trình Chủ tịch Tập đoàn. Khi tổ chức cuộc họp của Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban, Thư ký phải lấy ý kiến Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban,

Trưởng Ban/Tiểu ban trước khi đặt lịch họp và phối hợp với Trưởng phòng Hỗ trợ Kinh doanh Công ty cổ phần Bamboo Capital để thống nhất lịch họp phù hợp.

Chương III
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
THEO MÔ HÌNH QUẢN TRỊ HỆ SINH THÁI TẬP ĐOÀN

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Cố vấn Tập đoàn

1. Hội đồng Cố vấn là cơ quan tham mưu, tư vấn cho Hội đồng Chiến lược Tập đoàn và Chủ tịch Tập đoàn đối với những vấn đề chiến lược trọng yếu trong quá trình phát triển kinh doanh bao gồm các lĩnh vực liên quan đến an ninh kinh tế chính trị, chính sách kinh tế vĩ mô, khoa học công nghệ, nhân sự cấp cao, quản lý nhà nước, quy luật vận hành tự nhiên, xu hướng phát triển của Việt Nam và Thế giới, dự báo rủi ro và giải pháp xử lý những rủi ro, hoạt động đối ngoại.
2. Tư vấn về chiến lược, kinh tế vĩ mô, khoa học công nghệ: Tư vấn cho Hội đồng Chiến lược Tập đoàn và Chủ tịch Tập đoàn về chiến lược kinh doanh, đánh giá và hiệu chỉnh chiến lược nhằm hỗ trợ Tập đoàn ra các kế hoạch kinh doanh đúng đắn đạt được mục tiêu kinh doanh.
3. Tư vấn về pháp lý, an ninh kinh tế chính trị, quản lý nhà nước và quản trị rủi ro: Đánh giá và đưa ra khuyến cáo các vấn đề liên quan pháp lý, an ninh kinh tế chính trị, quản lý nhà nước trong việc quản trị rủi ro cho Tập đoàn. Phân tích đưa ra nhận diện các rủi ro tiềm ẩn, lường trước về tác động của các rủi ro và đề xuất biện pháp để giảm thiểu hoặc quản lý các rủi ro. Các rủi ro có thể bao gồm tài chính, thị trường, pháp lý, chính sách, nhân lực, bảo mật hoặc uy tín hình ảnh Tập đoàn trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam và Quốc tế.
4. Tư vấn về quản trị theo quy luật vận hành tự nhiên, xu hướng phát triển của Việt Nam và thế giới: Tư vấn cho Hội đồng Chiến lược và Chủ tịch Tập đoàn về chiến lược quản lý hiệu quả, tăng cường khả năng lãnh đạo, xây dựng văn hóa và môi trường làm việc doanh nghiệp, bao gồm các quy chế, quy trình quản trị nội bộ.
5. Tư vấn về đối ngoại:Tư vấn về phương pháp, cách thức triển khai công tác đối ngoại tạo điều kiện để Tập đoàn mở rộng quan hệ với các cơ quan chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức tài chính trong nước và quốc tế … nhận được sự tin tưởng và hỗ trợ tích cực để Tập đoàn triển khai kế hoạch kinh doanh đạt mục đích như mong muốn.
6. Tư vấn về giải pháp xử lý khủng hoảng: Tư vấn cho Chủ tịch Tập đoàn các giải pháp xử lý khủng hoảng xảy ra nếu có và quản lý rủi ro. Các loại khủng hoảng bao gồm truyền thông, công nghệ thông tin, pháp lý ...
7. Được quyền yêu cầu cung cấp các tài liệu, thông tin cần thiết trong Tập đoàn để nghiên cứu phục vụ cho hoạt động tư vấn, tham mưu của mình.
8. Chủ động đề xuất và được quyền sử dụng chi phí cho việc thu thập tài liệu, thiết lập giao tế và các yêu cầu khác khi cần thiết. Kinh phí sẽ do Chủ tịch Tập đoàn phê duyệt, thành viên Hội đồng Cố vấn thực hiện quyết toán các chi phí thông qua Tổ Thư ký giúp việc.

9. Điều động, yêu cầu Tổ Thư ký thực hiện các công tác hành chính, logistic phục vụ công việc của Hội đồng.

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Chiến lược Tập đoàn

1. Là cơ quan quản trị cao nhất của Tập đoàn do Chủ tịch Tập đoàn làm Chủ tịch Hội đồng Chiến lược, trực tiếp giám sát và chỉ đạo Hội đồng quản trị và Ban điều hành các Công ty thành viên, Công ty liên kết của Hệ sinh thái Tập đoàn trong công tác triển khai kế hoạch chiến lược của Tập đoàn đã được Chủ tịch Tập đoàn phê duyệt theo từng thời kỳ;
2. Xây dựng chiến lược phát triển chung của toàn Tập đoàn; Nghiên cứu các dự án về chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn, quy hoạch kế hoạch phát triển tổng thể của các lĩnh vực hoạt động chủ đạo, kế hoạch đầu tư trong từng thời kỳ;
3. Phân tích, tổng hợp và đánh giá triển vọng phát triển kinh tế, xã hội, khoa học, công nghệ, môi trường và các yếu tố quốc gia, quốc tế phục vụ cho việc nghiên cứu chiến lược, quy hoạch, kế hoạch vĩ mô của Tập đoàn;
4. Các Thành viên Thường trực Hội đồng Chiến lược thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo phân công nhiệm vụ của Chủ tịch Tập đoàn, quyết định các khoản đầu tư của các Công ty thành viên cốt lõi, các Công ty thành viên cấp hai có vốn đầu tư vượt quá 1.000 tỷ đồng hoặc vượt quá vốn điều lệ của Công ty đó.

Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Nhân sự Tập đoàn

1. Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất trong công tác nhân sự của Tập đoàn Bamboo Capital;
2. Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực dài hạn, quy hoạch nhân sự quản lý chiến lược và quản lý cấp cao của Tập đoàn Bamboo Capital từ cấp bậc công việc 3A trở lên;
3. Sàng lọc, định biên và trình Chủ tịch Tập đoàn bổ nhiệm, miễn nhiệm các nhân sự quản lý chiến lược và quản lý cấp cao của Tập đoàn từ cấp bậc công việc 2C trở lên;
4. Xem xét, đánh giá và trình Chủ tịch Tập đoàn phê duyệt việc tăng lương định kỳ hoặc chuyển ngạch lương đối với các nhân sự quản lý chiến lược và quản lý cấp cao có cấp bậc công việc từ 2C trở lên;
5. Xem xét, đánh giá và trình Chủ tịch Tập đoàn phê duyệt việc tăng lương đột xuất (nâng bậc lương sớm hoặc rút ngắn thời hạn nâng bậc lương) đối với các nhân sự quản lý chiến lược và quản lý cấp cao có cấp bậc công việc từ 3A trở lên;
6. Xem xét, phê duyệt và trình Chủ tịch Tập đoàn việc bổ nhiệm, thôi nhiệm, nâng bậc cấp bậc công việc (nâng bậc lương sớm hoặc rút ngắn thời hạn nâng bậc lương) đối với các nhân sự có cấp bậc công việc từ 2D trở lên trên cơ sở thực hiện Quy trình khảo sát ẩn danh.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Điều hành Tập đoàn

1. Là cơ quan điều phối công tác điều hành, công tác xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch ngân sách điều hành của Tập đoàn, được điều hành bởi Chủ tịch Ủy ban Điều hành Tập đoàn;

2. Điều phối công tác đầu tư, góp vốn vào các Công ty thành viên cốt lõi trong từng thời kỳ trên cơ sở chiến lược phát triển chung của Tập đoàn do Hội đồng Chiến lược Tập đoàn đề ra;
3. Điều hành và giám sát các Công ty thành viên cốt lõi trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh theo tháng/quý/năm đã được phê duyệt của Tập đoàn;
4. Xây dựng và giám sát việc thực hiện định mức chi phí vận hành của Công ty mẹ và các Công ty thành viên, Công ty liên kết;
5. Triển khai công tác hệ thống hóa và chuyển đổi số toàn Tập đoàn;
6. Đề xuất Chủ tịch Tập đoàn khen thưởng đột xuất, định kỳ theo đánh giá KPIs đối các tập thể, cá nhân có thành tích vượt trội, xuất sắc, đóng góp đáng kể vào kết quả chung của Tập đoàn;
7. Đề xuất Chủ tịch Tập đoàn kỷ luật các CBNV thường xuyên vi phạm nội quy, quy định của Tập đoàn trên cơ sở thực hiện chấp hành Nội quy lao động;
8. Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Điều hành được thay mặt Chủ tịch Ủy ban Điều hành trực tiếp điều hành Ủy ban Điều hành và báo cáo Chủ tịch Ủy ban Điều hành.

Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Nguồn vốn Tập đoàn

1. Là cơ quan quản trị, quản lý và phân bổ nguồn vốn Tập đoàn, được điều hành bởi Chủ tịch Ủy ban Nguồn vốn Tập đoàn;
2. Tìm kiếm, xây dựng các mối quan hệ với các định chế tài chính nhằm đảm bảo các mục tiêu huy động nguồn vốn ngắn hạn và dài hạn đáp ứng nguồn vốn cho các dự án của Tập đoàn và phù hợp định hướng phát triển của Tập đoàn trong từng thời kỳ;
3. Thực hiện cơ chế điều hành nguồn vốn gồm: Xây dựng kế hoạch nguồn vốn, phân bổ, sử dụng và thu hồi vốn; Giám sát tính hiệu quả của việc sử dụng vốn tại các Công ty;
4. Trực tiếp làm việc với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Điều hành và Giám đốc Tài chính/Kế toán trưởng các Công ty thành viên, Công ty liên kết có liên quan trong công tác phối hợp xử lý dòng tiền sử dụng nguồn vốn được thu xếp;
5. Phối hợp với Kế toán trưởng và Giám đốc Tài chính Tập đoàn trong công tác quản trị dòng tiền của Tập đoàn và các Công ty thành viên, Công ty liên kết.

Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Đối ngoại và Truyền thông Tập đoàn

1. Là cơ quan đầu mối trong mọi quan hệ đối ngoại và hoạt động thông tin, truyền thông của Tập đoàn, được điều hành bởi Chủ tịch Ủy ban Đối ngoại và Truyền thông Tập đoàn;
2. Lập kế hoạch, chiến lược hoạt động đối ngoại và truyền thông, đồng thời theo dõi và hỗ trợ các đơn vị liên quan trong công tác đối ngoại và truyền thông;
3. Xây dựng, duy trì và phát triển hình ảnh, thương hiệu của Tập đoàn chuyên nghiệp trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam;
4. Trực tiếp báo cáo Chủ tịch Tập đoàn, Phó Chủ tịch Thường trực Tập đoàn, Chủ tịch Ủy ban Điều hành Tập đoàn việc thực hiện nhiệm vụ liên quan;

5. Chủ tịch Ủy ban thực hiện phân công, giao việc phù hợp theo lĩnh vực hoạt động chuyên trách của các thành viên.

6. Nhiệm vụ và quyền hạn trong hoạt động đối ngoại:

   - Chủ trì công tác quan hệ đối ngoại, tìm kiếm các cơ hội đầu tư, xúc tiến và giới thiệu cho Tập đoàn các dự án có tiềm năng và hiệu quả cao;
   - Củng cố và mở rộng mối quan hệ giữa Tập đoàn với các tổ chức chính quyền, cơ quan chức năng, cơ quan quản lý chuyên ngành tại các địa phương;
   - Báo cáo Chủ tịch Tập đoàn, Phó Chủ tịch Thường trực Tập đoàn, Chủ tịch Ủy ban Điều hành Tập đoàn việc thực hiện nhiệm vụ liên quan.

7. Nhiệm vụ và quyền hạn của hoạt động truyền thông:

   - Hoạt động truyền thông do Ban Truyền thông Tập đoàn Bamboo Capital trực thuộc Ủy ban Đối ngoại và Truyền thông chủ trì thực hiện, là đầu mối tiếp nhận thông tin, giải quyết khẩn cấp những vụ việc, những sự cố liên quan đến an toàn, an ninh, trật tự, xử lý khủng hoảng truyền thông đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên liên quan, các Công ty thành viên và Công ty liên kết thuộc Tập đoàn Bamboo Capital;
   - Chủ trì làm việc với các cơ quan thẩm quyền có liên quan tại địa phương, đảm bảo công tác phản ứng nhanh, giải quyết vụ việc phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam;
   - Duy trì tốt mối quan hệ với các phóng viên và các cơ quan báo đài và đại diện làm việc với các phóng viên, cơ quan báo đài;
   - Viết tin sự kiện, thông cáo báo chí; Phối hợp với các Công ty thành viên, Công ty liên kết của Tập đoàn khi ban hành thông cáo báo chí có liên quan đến các đơn vị đó;
   - Chủ biên và phát triển Bản tin Nội bộ Tập đoàn, xây dựng và triển khai chương trình truyền thông nội bộ cho Tập đoàn;
   - Luôn ở thế chủ động trong mọi tình huống đối với các vấn đề thời sự, thiết thực, được người dân quan tâm liên quan mọi mặt hoạt động của Tập đoàn, việc trực tiếp cung cấp thông tin cho báo chí thuộc thẩm quyền của Trưởng ban Truyền thông;
   - Chủ trì đăng ký tham gia các giải thưởng của các Báo/Tạp chí/Tổ chức trao giải lớn;
   - Hỗ trợ, phối hợp cùng Phòng Quan hệ Nhà đầu tư Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital quản trị website, các trang mạng xã hội (Facebook, Linkedin, Youtube) của Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital;
   - Tổng hợp và xây dựng kế hoạch hoạt động truyền thông, marketing của Ban Truyền thông trên cơ sở thống nhất hoạt động truyền thông, martketing của các Công ty thành viên, Công ty liên kết;
   - Giữ vai trò chỉ đạo xuyên suốt về chiến lược truyền thông, an ninh truyền thông toàn Tập đoàn;

- Giữ vai trò tham mưu, tư vấn về nâng cao hiệu quả hoạt động marketing cho các Công ty thành viên, Công ty liên kết (không trực tiếp quản lý và chỉ đạo hoạt động marketing);
- Báo cáo trực tiếp cho Chủ tịch Tập đoàn, Phó Chủ tịch Thường trực Tập đoàn, Chủ tịch Ủy ban Đối ngoại và Truyền thông Tập đoàn, Chủ tịch Ủy ban Điều hành Tập đoàn việc thực hiện nhiệm vụ liên quan.

8. Nhiệm vụ và quyền hạn trong hoạt động công tác xã hội:
   - Phối hợp với BCG Foundation xây dựng chương trình Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR) của Tập đoàn Bamboo Capital với các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn;
   - Phối hợp BCG Foundation tham gia tài trợ các chương trình từ thiện xã hội của chính quyền các địa phương và các tổ chức để nâng cao trách nhiệm vì cộng đồng của Tập đoàn Bamboo Capital cũng như hình ảnh của Tập đoàn;
   - Chủ trì đăng ký tham gia các chương trình Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR) của các Báo/Tạp chí/Tổ chức/Địa phương;
   - Phối hợp với Ban Truyền thông để tuyên truyền các hoạt động công tác xã hội của Tập đoàn Bamboo Capital, nâng cao nhận thức của Cán bộ nhân viên, nhà đầu tư và công chúng về chương trình CSR của Tập đoàn.
9. Nhiệm vụ và quyền hạn trong quan hệ các Hiệp hội ngành nghề:
   - Đại diện Tập đoàn Bamboo Capital tham gia các Hiệp hội ngành nghề thuộc các lĩnh vực mà Tập đoàn đang triển khai như: Hiệp hội bất động sản, Năng lượng, Xây dựng, Bảo hiểm;
   - Đại diện Tập đoàn đóng góp các ý kiến chuyên môn trong quá trình kiến nghị chính sách với các cấp chính quyền;
   - Cập nhật và tham mưu kịp thời cho lãnh đạo Tập đoàn các thông tin về chính sách, xu hướng của ngành nghề mà Tập đoàn quan tâm;
   - Thông qua hoạt động của các Hiệp hội tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác là thành viên của các Hiệp hội;
   - Báo cáo Chủ tịch Ủy ban Đối ngoại và Truyền thông việc thực hiện nhiệm vụ liên quan.

Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Đào tạo Văn hóa Thể thao và Đời sống Tập đoàn

1. Là cơ quan triển khai công tác đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, thể thao, văn hóa và đời sống của Tập đoàn, được điều hành bởi Chủ tịch Ủy ban Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Đời sống Tập đoàn;
2. Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động hàng năm của Tập đoàn về hoạt động xã hội, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, thể thao, văn hóa và đời sống.
3. Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn cho cán bộ quản lý cấp cao, cán bộ quản lý cấp trung và các chuyên viên trong Tập đoàn;

4. Tổ chức các sự kiện của Tập đoàn: Lễ khai trương, lễ động thổ, lễ khánh thành, lễ ký kết, lễ kỷ niệm thành lập công ty, các chương trình roadshow trong nước, hội thảo, đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường, hội nghị tổng kết, họp mặt tất niên, họp mặt tân niên, liên hoan các ngày lễ lớn, v.v…;
5. Tổ chức các chương trình rèn luyện sức khỏe, chăm sóc sức khỏe cho CBNV Tập đoàn: Hội thao, thi đấu giao hữu, luyện tập thể chất, xây dựng các đội thể thao cơ hữu, khám sức khỏe định kỳ hàng năm, bảo hiểm sức khỏe và tai nạn, v.v…;
6. Tổ chức các chương trình đời sống tinh thần, gắn kết giao lưu, đoàn kết CBNV Tập đoàn thông qua các hoạt động: Tổ chức sinh nhật CBNV, hội thi nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, hoạt động giao lưu ngày Gia đình Việt Nam 28/6, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, chương trình Team Building, du lịch nghỉ dưỡng hàng năm, v.v…;
7. Cùng với Công đoàn tổ chức các đoàn thăm viếng cho các sự kiện ma chay, hiếu hỉ;
8. Chăm lo đời sống tinh thần cho con em CBNV làm việc trong Tập đoàn thông qua các hoạt động: Quốc tế Thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu;
9. Tổ chức và vận động CBNV Tập đoàn tham gia các hoạt động thiện nguyện, chia sẻ trách nhiệm cộng đồng: Tặng quà cho các hoàn cảnh khó khăn, hiến máu nhân đạo, các chương trình trao yêu thương cho trẻ em nghèo khó, hiếu học, v.v…;
10. Tổ chức và vận động CBNV Tập đoàn tham gia các hoạt động văn hóa doanh nghiệp: Thực hiện nội quy lao động về giờ giấc làm việc, an toàn vệ sinh lao động, ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, v.v…;
11. Giám sát, kiểm tra việc thực hiện nội quy lao động của CBNV, đưa vào đánh giá KPI việc chấp hành nội quy, quy định của Tập đoàn;
12. Đề xuất Chủ tịch Tập đoàn khen thưởng đột xuất, định kỳ đối các tập thể, cá nhân có thành tích vượt trội, xuất sắc, đóng góp đáng kể vào kết quả chung của Tập đoàn;
13. Thực hiện nhắc nhở các CBNV chưa đáp ứng công việc hoặc chưa chấp hành tốt nội quy, quy định của Tập đoàn;
14. Đề xuất Chủ tịch Tập đoàn kỷ luật các CBNV thường xuyên vi phạm nội quy, quy định của Tập đoàn trên cơ sở thực hiện chấp hành Nội quy lao động.

Điều 16. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Kế toán Tập đoàn

1. Là cơ quan quản lý hoạt động kế toán của Tập đoàn, được điều hành bởi Chủ tịch Ủy ban Kế toán Tập đoàn;
2. Tham mưu cho Chủ tịch Tập đoàn, Chủ tịch và Tổng Giám đốc/Giám đốc các Công ty thành viên, Công ty liên kết trong Tập đoàn mọi vấn đề liên quan kế toán doanh nghiệp;
3. Là đầu mối xử lý các vấn đề về thuế, các quan hệ với cơ quan thuế nhằm tối đa hóa lợi ích chính sách thuế cho Tập đoàn;
4. Tổ chức thực hiện báo cáo số liệu hợp nhất về Công ty mẹ - Công ty cổ phần Bamboo Capital được kịp thời, đầy đủ và chính xác;

5. Tham mưu số liệu báo cáo, nội dung báo cáo, giải trình số liệu báo cáo được nhất quán với đơn vị kiểm toán, các cơ quan thẩm quyền có liên quan (cơ quan thanh tra, cơ quan thuế);
6. Tham mưu hạch toán dòng tiền, hạch toán kế toán đúng chuẩn mực kế toán hiện hành;
7. Đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn hài hòa lợi ích doanh nghiệp và đáp ứng quy định pháp luật hiện hành;
8. Chủ trì làm việc với Kế toán trưởng tại các Công ty thành viên, Công ty liên kết về Báo cáo kiểm toán định kỳ tại các Công ty thành viên, Công ty liên kết, Báo cáo hợp nhất tại Công ty mẹ thuộc Tập đoàn Bamboo Capital;
9. Kế toán trưởng các Công ty thành viên, Công ty liên kết thông qua ý kiến của Ủy ban Kế toán Tập đoàn trước khi trình duyệt Chủ tịch Tập đoàn/Tổng Giám đốc Công ty và phát hành Báo cáo kiểm toán nhằm thống nhất số liệu kiểm toán, đảm bảo Báo cáo hợp nhất được nhất quán, đúng quy định của pháp luật và bảo vệ quyền lợi cao nhất của Tập đoàn;
10. Là đầu mối làm việc với các đơn vị kiểm toán, cơ quan thuế, các đoàn kiểm tra, thanh tra Nhà nước. Chủ tịch Ủy ban Kế toán chịu trách nhiệm đại diện Tập đoàn thông qua các nội dung biên bản làm việc với các đơn vị kiểm toán, cơ quan thuế, các cơ quan hữu quan, các đoàn kiểm tra, thanh tra nhằm đảm bảo và bảo vệ quyền lợi Tập đoàn;
11. Tổng hợp và báo cáo Chủ tịch Tập đoàn tình hình nguồn vốn và sử dụng vốn trong Tập đoàn.

Điều 17. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Kiểm toán và Tuân thủ Tập đoàn

1. Là cơ quan quản lý hoạt động kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hiệu quả tài chính của Tập đoàn, được điều hành bởi Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và Tuân thủ Tập đoàn, gồm 02 ban: Ban Kiểm toán Tuân thủ và Ban Kiểm toán Hiệu quả Hoạt động.
2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm toán Tuân thủ:
   - Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ, chấp hành Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản lý tài chính, Nghị quyết / Quyết định của Hội đồng quản trị, các quy chế / quy trình nội bộ đối với mọi mặt hoạt động của các Công ty thuộc Tập đoàn;
   - Kiểm tra, đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của các quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ cũng như chất lượng, hiệu suất của việc thực thi trách nhiệm được giao của các Công ty thuộc Tập đoàn;
   - Kiểm toán tuân thủ hoạt động tài chính, kế toán nhằm xác minh tính chính xác, hợp lý của số liệu kế toán và báo cáo tài chính của các Công ty thuộc Tập đoàn; bảo đảm việc tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
   - Kiểm tra, đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật về thuế, giảm thiểu rủi ro về nghĩa vụ thuế tại các Công ty thuộc Tập đoàn;
   - Kiểm toán tuân thủ việc đầu tư vốn tại các dự án / sản phẩm, tính chính xác trong báo cáo hoạt động kinh doanh của các Công ty thuộc Tập đoàn;
   - Xây dựng và mô phỏng các Stress tests cho Tập đoàn;

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Chủ tịch Tập đoàn, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và Tuân thủ.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm toán Hiệu quả Hoạt động:

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ, chấp hành Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế tổ chức bộ máy, Nghị quyết / Quyết định của Hội đồng quản trị, các quy chế / quy trình nội bộ đối với mọi mặt hoạt động của các Công ty thuộc Tập đoàn;
- Kiểm tra, kiểm soát nội bộ về các xung đột lợi ích tiềm ẩn, rủi ro gian lận và đề xuất các giải pháp nhằm quản lý rủi ro, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Tập đoàn, đảm bảo cho mọi mặt hoạt động an toàn và đúng pháp luật;
- Kiểm toán hiệu quả hoạt động các dự án, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh các dòng sản phẩm của các Công ty thuộc Tập đoàn nhằm phát hiện và kiến nghị kịp thời các biện pháp sửa chữa những sai lệch, thiếu sót, yếu kém trong quá trình thực hiện dự án, sản phẩm;
- Các mục tiêu, nội dung, phạm vi kiểm toán theo các chuyên đề cụ thể tại từng thời điểm, từng đơn vị như: Tiến độ - Chất lượng - Pháp lý - Công tác đấu thầu / mua sắm - Hợp đồng và Thực hiện hợp đồng - Quản lý dự án - Quản lý hồ sơ, tính đúng, đủ của hồ sơ hoàn thành công trình, dự án - Công tác vận hành - Bảo trì - Bảo hành - An toàn lao động - Vệ sinh môi trường - Phòng cháy chữa cháy, ...;
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Chủ tịch Tập đoàn, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và Tuân thủ.

Điều 18. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Công nghệ Thông tin Tập đoàn

1. Là cơ quan quản trị, quản lý hoạt động công nghệ thông tin (CNTT) của Tập đoàn, được điều hành bởi Chủ tịch Ủy ban Công nghệ Thông tin Tập đoàn;
2. Xây dựng chính sách, quy chế, quy định, quy trình quản lý hoạt động CNTT, ứng dụng CNTT trong Tập đoàn đảm bảo quản lý CNTT giữa các Công ty trong tập đoàn được chặt chẽ, nhất quán;
3. Tham mưu phê duyệt ngân sách CNTT cho các Công ty trong Tập đoàn để có được các dịch vụ tin cậy và hiệu quả về hạ tầng CNTT và các phần mềm ứng dụng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;
4. Triển khai và phát triển các dự án CNTT trong Tập đoàn;
5. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản, cơ sở vật chất CNTT, hệ thống dữ liệu của Tập đoàn;
6. Xây dựng hệ thống ERP cho toàn Tập đoàn để kết nối, quản lý số liệu tài chính, kế toán và các số liệu hoạt động khác;
7. Nghiên cứu và triển khai số hóa toàn bộ nghiệp vụ, quy trình phê duyệt, quản lý rủi ro CNTT Tập đoàn;
8. Xây dựng, triển khai và giám sát chính sách bảo mật thông tin, bảo vệ thông tin dữ liệu của Tập đoàn;q

9. Triển khai công tác an ninh mạng và các giải pháp phòng thủ trước các cuộc tấn công mạng.

Điều 19. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quan hệ Nhà đầu tư và Huy động vốn Tập đoàn

1. Là cơ quan quản trị, quản lý các hoạt động quan hệ nhà đầu tư và huy động vốn của Tập đoàn, được điều hành bởi Trưởng Ban Quan hệ Nhà đầu và huy động vốn Tập đoàn;
2. Tham mưu và giúp việc cho Chủ tịch Tập đoàn việc xây dựng các kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động quan hệ nhà đầu tư của Tập đoàn với mục tiêu xây dựng thương hiệu uy tín, bền vững, phản ánh được giá trị nền tảng của Tập đoàn trong mắt các cổ đông, nhà đầu tư tiềm năng trong nước;
3. Phối hợp và hỗ trợ Ủy ban Nguồn vốn Tập đoàn trong công tác phối kết hợp nội bộ và hợp tác với các định chế tài chính bên ngoài, tạo dựng kênh tiếp cận các thị trường vốn đa dạng, hỗ trợ Tập đoàn có thể dễ dàng tiếp nhận các nguồn đầu tư, tài trợ trong tương lai với các điều khoản thuận lợi nhất;
4. Phối hợp và hỗ trợ Ủy ban Nguồn vốn Tập đoàn trong công tác phát hành, roadshow, sales trainning, book building, market sounding cho các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng (phát hành đại chúng và niêm yết) của Tập đoàn;
5. Chỉ đạo, tham vấn cho Phòng Quan hệ Nhà đầu tư của các Công ty thành viên thuộc Tập đoàn trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, các sự kiện đối thoại của Công ty ra bên ngoài công chúng;
6. Tham vấn phê duyệt mẫu biểu, cấu trúc các báo cáo mang tính đặc trưng riêng biệt của Tập đoàn trong hoạt động quan hệ nhà đầu tư. Theo dõi, chấn chỉnh, định hướng công tác công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật đối với các Công ty thành viên thuộc Tập đoàn đã niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán;
7. Tham vấn cho Phòng Quan hệ Nhà đầu tư của các Công ty thành viên thuộc Tập đoàn trong việc giải quyết các thắc mắc từ cổ đông và nhà đầu tư, những người có quan tâm đến cổ phiếu, tình hình tài chính và hoạt động của Công ty;
8. Soạn thảo và ban hành Board Radar (Chiến lược Phát triển) của Tập đoàn;
9. Xây dựng kế hoạch quan hệ nhà đầu tư của Tập đoàn một cách tổng thể, hoặc kế hoạch cho từng công ty thành viên;
10. Chủ động và tích cực trong thiết lập mối quan hệ, đa dạng các giải pháp hợp tác nhằm tạo được mối quan tâm, tin tưởng của cổ đông, nhà đầu tư, các Quỹ đầu tư, Công ty chứng khoán, các tổ chức tài chính;
11. Thiết lập và duy trì mối quan hệ với các cơ quan quản lý như Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và Bù trừ Việt Nam;
12. Chỉ đạo Phòng Quan hệ Nhà đầu tư các Công ty thành viên trong công tác chuẩn bị tài liệu, cách thức tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;

13. Trực tiếp dịch thuật và phê duyệt các bản báo cáo được dịch tiếng Anh hoặc ngôn ngữ nước ngoài khác liên quan mọi hoạt động quan hệ nhà đầu tư. Thiết lập các biểu mẫu, cấu trúc của các loại báo cáo, chỉ đạo thực hiện thống nhất trong các công ty thuộc Tập đoàn;
14. Phối hợp với các Công ty chứng khoán, các Quỹ đầu tư các chuyên gia phân tích, chuyên gia môi giới chứng khoán nhằm thực hiện các hoạt động quan hệ nhà đầu tư, hỗ trợ gia tăng giá trị và hình ảnh thương hiệu của Tập đoàn, hướng tới công bố các báo cáo định giá cổ phiếu, báo cáo phân tích tình hình hoạt động kinh doanh ... của các công ty thuộc Tập đoàn trên các phương tiện thông tin đại chúng;
15. Tổ chức các sự kiện giới thiệu cổ phiếu của Công ty; Tổ chức các hoạt động đối thoại nhà đầu tư giới thiệu tiềm năng của Công ty (roadshow), quan hệ cơ quan báo đài, truyền thông về hoạt động Công ty;
16. Phối hợp các Ủy ban, Ban, Tiểu ban, các Công ty thành viên liên quan quản lý công tác tiếp nhận, tổng hợp thông tin, lập Báo cáo quản trị, Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững và thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo Quy chế Thông tin nội bộ và Công bố thông tin;
17. Phối hợp với bộ phận tài chính của Công ty mẹ, các Công ty thành viên nhằm thực hiện phân tích, định giá cổ phiếu, triển vọng tăng trưởng giá trị cho cổ đông;
18. Thường xuyên rà soát kế hoạch và hoạt động quan hệ nhà đầu tư, theo dõi và tiếp nhận những phản hồi từ thị trường và nhà đầu tư để có những hiệu chỉnh kịp thời và quản trị tốt rủi ro;
19. Tư vấn cho Phòng Quan hệ Nhà đầu tư các Công ty thành viên trong việc xây dựng các báo cáo phân tích, báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý, bán niên và thường niên theo quy định của pháp luật;
20. Tư vấn cho Phòng Quan hệ Nhà đầu tư các Công ty thành viên trong việc thiết lập quan hệ, làm việc với các công ty dịch vụ truyền thông quảng cáo để thực hiện công tác thiết kế các branding (Logo, Corporate video, Corporate profile, Teaser, Investment deck) cho các Công ty thành viên, Công ty liên kết của Tập đoàn;
21. Phối hợp Ủy ban Đối ngoại và Truyền thông Tập đoàn giải quyết khẩn cấp những vụ việc, những sự cố liên quan đến an toàn thông tin, an ninh, trật tự truyền thông và đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên liên quan;
22. Tổng hợp số liệu, xây dựng và trình Chủ tịch Tập đoàn ban hành Board Radar (Chiến lược Phát triển) của Tập đoàn;
23. Báo cáo định kỳ và đột xuất Phó Chủ tịch Điều hành, Chủ tịch Tập đoàn và họp giao ban hàng tháng với Chủ tịch Điều hành, Chủ tịch Tập đoàn mọi hoạt động trong phạm vi được phân công;
24. Được quyền thay mặt Ban điều hành các Công ty thành viên trực tiếp giao dịch, làm việc với các tổ chức, cá nhân bên ngoài, các cơ quan thẩm quyền có liên quan đến nhiệm vụ quan hệ nhà đầu tư (hoặc được sự phân công, chỉ đạo, ủy quyền của Lãnh đạo Công ty);
25. Phê duyệt các kế hoạch quan hệ nhà đầu tư của các Công ty thành viên thuộc Tập đoàn;
26. Được quyền đề nghị, yêu cầu Phòng Quan hệ Nhà đầu tư của các Công ty thành viên phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác quan hệ nhà đầu tư, yêu cầu cung cấp thông

tin, số liệu một cách đầy đủ, kịp thời theo Quy chế thông tin nội bộ và Công bố thông tin theo quy định;

27. Đề xuất, thảo luận, phối hợp và góp ý các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quan hệ nhà đầu tư của Tập đoàn.

Điều 20. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tiểu ban Bảo vệ Nội bộ Tập đoàn

1. Là cơ quan quản trị, quản lý mọi hoạt động liên quan bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn nội bộ Hệ sinh thái Tập đoàn, được điều hành bởi Trưởng Tiểu ban Bảo vệ Nội bộ Tập đoàn.
2. Tham mưu cho Chủ tịch Tập đoàn xây dựng kế hoạch, phương án bảo vệ nội bộ và cán bộ quản lý chiến lược (từ 4A trở lên) trong Tập đoàn Bamboo Capital;
3. Tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án bảo vệ nội bộ trong Tập đoàn đảm bảo các yêu cầu về nghiệp vụ, pháp luật và các quy định của pháp luật chung;
4. Xây dựng và ban hành quy trình xử lý các tình huống đặc biệt, các tình huống điển hình để tổ chức triển khai công tác bảo vệ đạt hiệu quả nhất;
5. Dự báo và xác định các lĩnh vực, mục tiêu trong Tập đoàn, trong các công ty, đơn vị thành viên có thể xảy ra những vấn đề cần tổ chức công tác phòng ngừa, bảo vệ để triển khai các biện pháp công tác nhằm bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn;
6. Phát hiện và phối hợp với Ủy ban Đối ngoại và Truyền thông Tập đoàn xử lý kịp thời những khủng hoảng trong lĩnh vực truyền thông gây mất uy tín đến Tập đoàn, đến các lãnh đạo cấp cao và đến tình hình sản xuất kinh doanh của Tập đoàn;
7. Chủ động trong công tác phòng ngừa, phát hiện và đề xuất Chủ tịch Tập đoàn, Hội đồng Chiến lược Tập đoàn xử lý những dấu hiệu lộ lọt bí mật kinh doanh, hoạt động của các đơn vị thành viên thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn;
8. Chủ động phát hiện và tổ chức xử lý những hành vị lôi kéo, kích động những người thiếu hiểu biết về pháp luật, dễ bị lợi dụng để gây rối, làm mất an ninh, trật tự, phá hoại tài sản, cản trở gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của của Tập đoàn và tại các đơn vị thành viên;
9. Chủ động mở rộng quan hệ và duy trì mối quan hệ đối với các cơ quan chức năng địa phương, với các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn như Công an, Quân đội, nhất là Công an xã, phường, thị trấn nơi trụ sở Tập đoàn, các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc Tập đoàn Bamboo Capital có các cơ sở sản xuất, kinh doanh đang hoạt động để phối hợp trong công tác nắm tình hình và xử lý khi có các sự cố xảy ra nhằm bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho các cơ sở của Tập đoàn;
10. Đề xuất xây dựng, tổ chức triển khai các kế hoạch bảo vệ, đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý chiến lược của Tập đoàn từ 4A trở lên và các hoạt động, sự kiện quan trọng của Tập đoàn;
11. Hướng dẫn các đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn xây dựng nội quy bảo vệ, các biện pháp kiểm soát phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác;
12. Báo cáo kết quả hoạt động định kỳ hàng tháng cho Chủ tịch Tập đoàn; Các vấn đề cấp bách cần báo cáo để xin ý kiến chỉ đạo kịp thời được sử dụng phương tiện thuận lợi nhất và báo cáo bằng văn bản sau;

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Tập đoàn giao;

14. Được chủ động triển khai các biện pháp nghiệp vụ để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

15. Trực tiếp huy động lực lượng bảo vệ của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Nam Security, Công ty cổ phần Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Nam Guardian, Công ty cổ phần Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Việt để giải quyết các điểm nóng liên quan đến an ninh, trật tự và an toàn tại trụ sở hoặc các cơ sở sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn. Tổ chức bảo vệ hiện trường, bảo vệ tài sản của Tập đoàn, cấp cứu nạn nhân, bắt người phạm tội quả tang và báo ngay cho cơ quan Công an nơi gần nhất;

16. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế phối hợp giữa Tiểu ban Bảo vệ Nội bộ Tập đoàn và lực lượng bảo vệ (Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Nam Security, Công ty cổ phần Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Nam Guardian, Công ty cổ phần Dịch vụ Bảo vệ Trường Thành Đại Việt) trong việc trao đổi thông tin và phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến công tác an ninh trật tự phức tạp, các vi phạm tiêu cực nội bộ hoặc các sự cố nghiêm trọng xảy ra tại Tập đoàn;

17. Được đề xuất kế hoạch tài chính phục vụ thực hiện nhiệm vụ, tổ chức công tác quản lý chi phí trên nguyên tắc chi đúng, chi đủ, tiết kiệm trên cơ sở duyệt thuận của Chủ tịch Tập đoàn.

Điều 21. Nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng Tập đoàn

1. Là Văn phòng tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch Tập đoàn trong thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Tập đoàn, Hội đồng Chiến lược Tập đoàn được quy định tại Quy chế này;

2. Chuẩn bị nội dung, điều kiện cần thiết để tổ chức các phiên họp do Chủ tịch Tập đoàn chủ trì; Tổng hợp ý kiến đề xuất, tham mưu của các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban thuộc Tập đoàn Bamboo Capital trình Chủ tịch Tập đoàn;

3. Được quyền yêu cầu cung cấp thông tin liên quan việc triển khai thực hiện các nội dung thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Tập đoàn Bamboo Capital;

4. Được quyền tham dự các cuộc họp do Chủ tịch Tập đoàn chủ trì, truyền đạt các chỉ đạo, chỉ thị của Chủ tịch Tập đoàn đến các đối tượng liên quan;

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo giao việc cụ thể của Chủ tịch Tập đoàn.

6. Giúp việc trực tiếp cho Chủ tịch Tập đoàn có các Trợ lý Chủ tịch Tập đoàn gồm: Trợ lý Hành chính (Personal Assistant), Trợ lý Chiến lược (Strategic Assistant), Trợ lý Đối ngoại (Public Affair Assistant). Các Trợ lý Chủ tịch Tập đoàn thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn sau:

   - Thực hiện nhiệm vụ theo bổ nhiệm trợ lý chuyên môn tương ứng và thực hiện các nhiệm vụ khác theo giao việc trực tiếp từ Chủ tịch Tập đoàn và báo cáo cho Chủ tịch Tập đoàn;

   - Được quyền yêu cầu cung cấp thông tin liên quan việc triển khai thực hiện các nội dung thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Tập đoàn Bamboo Capital;

- Được quyền tham dự các cuộc họp do Chủ tịch Tập đoàn chủ trì, truyền đạt các chỉ đạo, chỉ thị của Chủ tịch Tập đoàn theo nhiệm vụ tương ứng đến các đối tượng liên quan.

Chương IV
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC
THEO MÔ HÌNH QUẢN TRỊ HỆ SINH THÁI TẬP ĐOÀN

Điều 22. Nguyên tắc phối hợp trong công tác

Các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn phối hợp trong quan hệ công tác với nhau và với các Công ty thành viên cốt lõi, các Công ty thành viên, Công ty liên kết cấp hai theo nguyên tắc sau:

1. Tuân thủ các nội dung tại bản Thỏa ước củng cố, nâng cao sức mạnh Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital được ký kết giữa các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc Tập đoàn Bamboo Capital số 01/2024/TƯ-TĐBCG ngày 08/04/2024;
2. Luôn trung thành vì lợi ích của Tập đoàn;
3. Tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của các Công ty thành viên trong Tập đoàn;
4. Thực hiện nguyên tắc dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch;
5. Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn (nếu có) vì lợi ích chung của Tập đoàn.

Điều 23. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital với Ban lãnh đạo của các công ty thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn

1. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital là trung tâm triển khai và phối hợp triển khai các chỉ đạo, chỉ thị, quyết định của Chủ tịch Tập đoàn;
2. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital là đầu mối kết nối hoạt động quản trị giữa Thủ trưởng các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn với Ban lãnh đạo các đơn vị thành viên thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital;
3. .....

Điều 24. Mối quan hệ giữa các Thành viên thuộc Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn

1. Quan hệ giữa các Thành viên thuộc Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn là quan hệ phối hợp, các Thành viên thuộc Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công;
2. Trong quá trình xử lý công việc mà Thành viên thuộc Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn được phân công chịu trách nhiệm chính, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do Thành viên thuộc Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn khác phụ trách mà cần có ý kiến của Thành viên đó thì Thành viên chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối

hợp xử lý. Trong trường hợp giữa các Thành viên thuộc Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn còn có ý kiến khác nhau thì Thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban đó xem xét quyết định theo thẩm quyền.

Điều 25. Mối quan hệ giữa các Thành viên thuộc Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn với Ban điều hành các đơn vị thành viên thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital

1. Ban điều hành các đơn vị thành viên thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital bảo đảm tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn hoàn thành nhiệm vụ được giao;
2. Các thông báo, quyết định của Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn có hiệu lực bắt buộc thi hành. Khi tổ chức thực hiện các thông báo, quyết định của Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho Công ty thành viên thì Tổng Giám đốc có trách nhiệm đề nghị Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban không điều chỉnh lại thông báo, quyết định thì Tổng Giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Chủ tịch Tập đoàn xem xét, quyết định;
3. Căn cứ các quyết định của Chủ tịch Tập đoàn về chủ trương bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, quyết định điều động luân chuyển, điều động biệt phái, điều động kiêm nhiệm, điều chỉnh cấp bậc công việc, v.v. … đối với CBNV Tập đoàn, Tổng Giám đốc có nhiệm vụ triển khai pháp lý nội bộ phù hợp Bộ Luật Lao động, thực hiện quyết định tiếp nhận, bổ nhiệm, miễn nhiệm theo thẩm quyền tương ứng của Công ty đó.

Chương IV
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 26. Chế độ làm việc

1. Các Thành viên Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn làm việc theo chế độ kiêm nhiệm hoặc chuyên trách và được đánh giá thực hiện nhiệm vụ theo KPIs hàng năm;
2. Các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng hoặc ít nhất mỗi quý một lần nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã thực hiện và bàn bạc, thảo luận nhiệm vụ tiếp theo. Nội dung cuộc họp phải được chuẩn bị kỹ và được thông báo cho biết trước ít nhất 01 ngày. Thư ký của Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn chịu trách nhiệm viết Biên bản cuộc họp;
3. Ngoài quy định họp định kỳ, trường hợp đột xuất các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn có thể triệu tập cuộc họp bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách;
4. Trong các buổi họp, thành viên nào vắng mặt phải có lý do chính đáng và báo cáo Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban;

5. Ngoài các cuộc họp định kỳ và đột xuất nêu trên, mọi thông tin trao đổi có thể thực hiện qua group của các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban trên ứng dụng viber/zalo hoặc trao đổi thông tin qua hệ thống email nội bộ;
6. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban bận lịch công tác khác, Thành viên được Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban ủy quyền sẽ chủ trì cuộc họp thay Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban đó, sau đó báo cáo kết quả cuộc họp cho Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban.

Điều 27. Chế độ báo cáo

1. Báo cáo định kỳ: Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban có trách nhiệm báo báo Chủ tịch Tập đoàn tình hình chung và những công việc đã thực hiện trong quý, kế hoạch công việc của quý tiếp theo. Trình báo cáo trong vòng 10 ngày đầu tiên của mỗi quý;
2. Báo cáo đột xuất: Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban thực hiện báo cáo các vấn đề vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền, trình Chủ tịch Tập đoàn xin ý kiến chỉ đạo kịp thời;
3. Hình thức báo cáo:
   a. Thư ký gửi Biên bản cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất, báo cáo định kỳ hàng quý trình Chủ tịch Tập đoàn thông qua hình thức email;
   b. Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban gặp trực tiếp hoặc gửi email đến Chủ tịch Tập đoàn.

Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 28. Trách nhiệm thi hành

1. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital, Thành viên các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn; Ban điều hành các Công ty thành viên cốt lõi, Công ty thành viên, Công ty liên kết cấp hai có trách nhiệm thi hành tuân thủ các điều khoản quy định trong bản Quy chế này.
2. Quy chế này được triển khai, phổ biến đến Lãnh đạo Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital, Thủ trưởng Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tiểu ban Tập đoàn, Lãnh đạo các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital để phối hợp thực hiện.

Điều 29. Hiệu lực và thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định ban hành.
2. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital, Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban, Lãnh đạo các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc Hệ sinh thái Tập đoàn Bamboo Capital có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các Thành viên thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung thì Chủ tịch Hội đồng/Ủy ban, Trưởng Ban/Tiểu ban trình Chủ tịch Tập đoàn xem xét, quyết định.

3. Chủ tịch Tập đoàn có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hiệu chỉnh hoặc thay thế Quy chế này.

CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN

TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL
BCG
BAMBOO CAPITAL GROUP

Nguyễn Hồ Nam